

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày: 04-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trù Trung Tín

Ông Lê Minh Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Điền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai (bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long và điểm cầu thành phần tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim L, sinh ngày 01/01/1975 tại thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Tổ E, ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Nguyễn Thị N (chết); có chồng Nguyễn Văn Đ và con có 03 người (lớn nhất sinh năm 2001 và nhỏ nhất sinh năm 2011); tiền án: Không; tiền sự: 01 lần (ngày 07/3/2023 bị Công an xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” với số tiền 1.500.000 đồng). Bị cáo tại ngoại và tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần Hội trường Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Trường G**, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Tổ 06, ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

2. Chị **Nguyễn Kim H**, sinh năm 1988. Nơi đăng ký thường trú: Ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

3. Chị **Lê Thị Bích V**, sinh năm 1990. Nơi đăng ký thường trú: Tổ I, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang. Chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

4. Bà **Châu Thị L1**, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Tổ G, ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

Người làm chứng anh Nguyễn Trường G, chị Nguyễn Kim H, chị Lê Thị Bích V, bà Châu Thị L1 tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần Hội trường Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 20/11/2023, Nguyễn Thị Kim L cùng với Nguyễn Trường G, Nguyễn Kim H, Châu Thị L1, Lê Thị Bích V rủ nhau đến khu vực đất trống (gần chợ T2) thuộc ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long để đánh bài ăn thua bằng tiền thì tất cả đồng ý.

Cách thức chơi đánh bài và tính thắng thua như sau: Sử dụng bộ bài tây 52 lá, chơi bài binh ẩn độ, mỗi tụ được chia 6 lá bài, mỗi bàn có 05 tụ bài (trong đó có 01 người làm nhà cái, chia bài chơi ăn thua với các tụ đặt tiền), làm cái xoay vòng, chơi xong bàn nào thì tính tiền thắng thua bàn đó, mỗi tụ đặt từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng.

Nguyễn Thị Kim L cùng với Nguyễn Trường G, Nguyễn Kim H, Châu Thị L1, Lê Thị Bích V cùng chơi đến khoảng 14 giờ cùng ngày (20/11/2023) thì bị lực lượng Công an xã Nguyễn Văn T1 kết hợp với Phòng C Công an tỉnh V phát hiện đến bắt quả tang. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm có 06 bộ bài tây 52 lá, 01 miếng xốp, số tiền 450.000 đồng và nhiều vật chứng có liên quan.

Qua làm việc xác định: Tổng số tiền tham gia đánh bạc của các đối tượng là 1.080.000 đồng (gồm 450.000 đồng thu tại chiếu bạc, 140.000 đồng thu của Nguyễn Thị Kim L, 200.000 đồng thu của Nguyễn Kim H, 290.000 đồng thu của Lê Thị Bích V đều cất giấu trong người dùng để đánh bạc).

Qua điều tra, Nguyễn Thị Kim L, Nguyễn Trường G, Nguyễn Kim H, Châu Thị L1, Lê Thị Bích V đã khai báo rõ ràng, thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bài binh 06 lá được thua bằng tiền tại khu vực đất trống thì bị bắt quả tang.

Nguyễn Thị Kim L có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc trái phép” đã bị Công an xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng vào ngày 07/3/2023. Đến ngày 20/11/2023, L tiếp tục đánh bài được thua bằng tiền thì thời hiệu tiền sự chưa hết nên hành vi của L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị Kim L và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh, giải quyết được như sau:

Đối với Nguyễn Trường G, Nguyễn Kim H, Châu Thị L1, Lê Thị Bích V có hành vi đánh bài được thua bằng tiền, nhưng số tiền ăn thua ít, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền là 1.500.000 đồng.

Đối với 06 bộ bài tây 52 lá, 01 miếng xốp cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 450.000 đồng thu tại chiếu bạc, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 440.000 đồng thu của Nguyễn Thị Kim L, L dùng 140.000 đồng để đánh bạc, còn 300.000 đồng chưa dùng đánh bạc. Vì vậy, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 140.000 đồng và trả lại L số tiền 300.000 đồng.

Đối với số tiền 700.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu của Nguyễn Kim H; số tiền 1.190.000 đồng thu của Châu Thị L1; số tiền 1.290.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Redmi thu của Lê Thị Bích V; số tiền 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo thu của Nguyễn Trường G. Công an huyện B đã tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền tham gia đánh bạc của H là 200.000 đồng, của V là 290.000 đồng. Đã trả lại cho H 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 500.000 đồng; trả lại cho L1 số tiền 1.190.000 đồng; trả lại cho V 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Redmi; trả lại cho G số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo (vì không sử dụng để đánh bạc).

Tại cáo trạng số: 13/CT-VKSBT ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim L phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim L từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị Kim L (do bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định).

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 06 bộ bài tây 52 lá, 01 miếng xốp đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 450.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 440.000 đồng thu của bị cáo Nguyễn Thị Kim L (đã dùng 140.000 đồng đánh bạc và sẽ dùng 300.000 đồng vào việc đánh bạc).

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Công an huyện B đã tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền tham gia đánh bạc của Nguyễn Kim H là 200.000 đồng, của Lê Thị Bích V là 290.000 đồng. Đã trả lại cho Nguyễn Kim H 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 500.000 đồng; trả lại cho Châu Thị L1 số tiền 1.190.000 đồng; trả lại cho Lê Thị Bích V 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Redmi; trả lại cho Nguyễn Trường G số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo (vì không sử dụng để đánh bạc).

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim L nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị Kim L khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong vụ án, những người làm chứng là anh Nguyễn Trường G, chị Nguyễn Kim H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, những người làm chứng là anh Nguyễn Trường G, chị Nguyễn Kim H đã có

lời khai tại Cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt những người làm chứng là anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Kim H không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

[3] Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Kim L tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản xảy ra sự việc, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Có đủ căn cứ xác định: Bị cáo Nguyễn Thị Kim L có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc trái phép” bị Công an xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng vào ngày 07/3/2023. Đến ngày 20/11/2023, bị cáo L tiếp tục đánh bài được thua bằng tiền cùng với Nguyễn Trường G, Nguyễn Kim H, Châu Thị L1, Lê Thị Bích V tại khu vực đất trống thuộc ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Số tiền tham gia đánh bạc là 1.080.000 đồng (gồm 450.000 đồng thu tại chiếu bạc, 140.000 đồng thu của bị cáo Nguyễn Thị Kim L, 200.000 đồng thu của Nguyễn Kim H, 290.000 đồng thu của Lê Thị Bích V đều cất giấu trong người dùng để đánh bạc).

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Thị Kim L với tội danh cùng điều luật nêu trên là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[4] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kim L là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự xã hội là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và việc đánh bạc bị nhà nước nghiêm cấm, là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng, phát sinh nhiều tội phạm khác nhau, nhà nước bằng các quy phạm pháp luật với các chế tài hình sự rất nghiêm khắc để giáo dục, trừng trị những người tham gia vào tệ nạn xã hội này, thế nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài, không phải lao động vất vả nên bị cáo vẫn bất chấp phạm tội thể hiện tính xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo còn tìm ẩn

nguy cơ làm khánh kiệt tài sản của chính gia đình bị cáo và của nhiều người khác khi tham gia đánh bạc, đồng thời gây ảnh hưởng đến nếp sống văn minh và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng, bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mức độ sát phạt và số tiền ăn thua từ việc đánh bạc không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tương ứng cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đã nhận thức được hành vi vi phạm nên áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử lý bị cáo là phù hợp, không cần cách ly khỏi xã hội vẫn đảm bảo việc răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Xét bị cáo Nguyễn Thị Kim L có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 06 bộ bài tây 52 lá và 01 miếng xốp bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 450.000 đồng thu tại chiếu bạc là tiền tham gia đánh bạc và số tiền 440.000 đồng thu của bị cáo Nguyễn Thị Kim L, bị cáo L dùng 140.000 đồng để đánh bạc, còn 300.000 đồng chưa dùng đánh bạc. Vì vậy, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 450.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 140.000 đồng thu của bị cáo L dùng đánh bạc. Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Kim L số tiền 300.000 đồng không dùng đánh bạc.

Chấp nhận việc Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long đã tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền tham gia đánh bạc của Nguyễn Kim H là 200.000 đồng, của Lê Thị Bích V là 290.000 đồng. Chấp nhận việc Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long đã trả lại cho Nguyễn Kim H 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số tiền 500.000 đồng; trả lại cho Châu Thị L1 số tiền 1.190.000 đồng; trả lại cho Lê Thị Bích V 1.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Redmi; trả lại cho Nguyễn Trường G số tiền 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo (vì không sử dụng để đánh bạc).

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Kim L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Kim L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim L 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Kim L cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo Nguyễn Thị Kim L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim L số tiền 10.000.000 đồng.

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị Kim L.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 05 bộ bài tây 52 lá (chưa qua sử dụng), 01 bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) và 01 miếng xốp.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 450.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 140.000 đồng thu của bị cáo Nguyễn Thị Kim L dùng đánh bạc.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Kim L số tiền 300.000 đồng không dùng đánh bạc.

Số tiền 450.000 đồng thu tại chiếu bạc và số tiền 440.000 đồng thu của bị cáo Nguyễn Thị Kim L (bị cáo L dùng số tiền 140.000 đồng đánh bạc, còn số tiền 300.000 đồng không dùng đánh bạc), tổng cộng số tiền là 890.000 đồng. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân đang tạm giữ theo biên lai thu tiền số: No 0000347 ngày 29/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/01/2024 giữa Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Long với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Kim L nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long (Phòng hồ sơ);
- VKSND huyện Bình Tân;
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG);
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- UBND xã Nguyễn Văn Thành, huyện Bình Tân;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Huỳnh Thanh Hùng